



Gia Lâm, ngày 19 tháng 7 năm 2021

MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN
TRONG QUY CHẾ BẦU CỬ TRONG HỆ THỐNG HỘI

Thực hiện Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII.

Thực hiện Quyết định số 5024/QĐ-ĐCT ngày 18/9/2020 về việc Ban hành Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam.

Đại hội đại biểu phụ nữ huyện Gia Lâm lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2021-2026, trích một số nội dung cơ bản trong quy chế bầu cử trong hệ thống Hội

*** Về nguyên tắc bầu cử:** Việc bầu cử trong tổ chức hội thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bình đẳng, trực tiếp, đa số quá bán.

*** Về hình thức bầu cử**

1. Có hai hình thức bầu cử có giá trị như nhau: biểu quyết giơ tay (có thể sử dụng thẻ hội viên hoặc thẻ đại biểu để biểu quyết) hoặc bỏ phiếu kín. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh, có thể sử dụng hình thức khác để biểu quyết nhưng phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp. Lựa chọn hình thức nào do đại hội quyết định để phù hợp với tình hình thực tế.

2. Những trường hợp được thực hiện bằng biểu quyết giơ tay sử dụng thẻ biểu quyết:

- Bầu đoàn chủ tịch;
- Bầu đoàn thư ký;
- Bầu chủ tọa hội nghị;
- Bầu Tổ bầu cử/Ban bầu cử;
- Bầu Ban thẩm tra tư cách đại biểu.,
- Xin ý kiến về các ứng cử viên để đưa vào danh sách bầu cử;
- Thông qua Đề án nhân sự.

*** Về Ứng cử**

1. Ứng cử Ban chấp hành:

a) Đối tượng ứng cử: Tất cả phụ nữ Việt Nam đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

b) Thủ tục ứng cử tại Đại hội:

- Đại biểu chính thức có mặt tại đại hội: Ứng cử trực tiếp hoặc gửi đơn đến Đoàn Chủ tịch đại hội. Nếu không phải là đại biểu đại hội thì chậm nhất là 15 ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội phải hoàn chỉnh hồ sơ ứng cử nộp Ban chấp hành triệu tập đại hội.

2. Ứng cử Ban Thường vụ: Đối tượng ứng cử: là ủy viên Ban Chấp hành cùng cấp.

3. Ứng cử chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch: Đối tượng ứng cử: là ủy viên Ban Thường vụ

4. Ứng cử đại biểu đi dự đại hội phụ nữ cấp trên trực tiếp: Đối tượng ứng cử là đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội.

5. Trường hợp người ứng cử là đảng viên phải thực hiện theo Quy định số 47 ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm: *“Không được tự ứng cử khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép”*

*** Về Đề cử**

1. Đề cử được áp dụng trong các trường hợp sau:

a) Đoàn Chủ tịch đại hội báo cáo danh sách giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành khóa mới do Ban Chấp hành khóa đương nhiệm chuẩn bị.

Đối với Hội nghị Ban Chấp hành, Chủ tọa Hội nghị báo cáo danh sách giới thiệu Ban Thường vụ do Ban Chấp hành khóa đương nhiệm chuẩn bị (bằng văn bản) và thông báo ý kiến giới thiệu của cấp ủy đảng, Hội cấp trên trực tiếp đối với các chức danh chủ chốt.

b) Đại biểu chính thức tại đại hội đề cử người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để được xem xét, bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt và đại biểu đi dự đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên.

2. Thủ tục đề cử tại đại hội:

Đại biểu chính thức được thực hiện đề cử trực tiếp hoặc bằng văn bản gửi Đoàn Chủ tịch đại hội. Nếu người không phải là đại biểu của đại hội đề cử thì phải báo cáo Đoàn Chủ tịch đại hội (bằng văn bản) về sơ yếu lý lịch, tư cách của người mà mình đề cử (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị người đó công tác) và phải được sự đồng ý của người được đề cử.

3. Người đề cử và người được đề cử ngoài danh sách: Ban Chấp hành các cấp triệu tập chuẩn bị là đảng viên phải thực hiện theo quy định số 47 ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm: *“Không được đề cử và nhận đề cử khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép”*.

Tại đại hội, người đề cử nhân sự tham gia Ban Chấp hành phải chịu trách nhiệm trước đại hội về tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ban Chấp hành của người mà mình đề cử. Sau đại hội, nếu xác minh người được đề cử không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì tùy theo mức độ vi phạm, người đề cử sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của Đảng và tổ chức Hội.

*** Về quyền bầu cử:** Chỉ có đại biểu chính thức của đại hội mới có quyền bầu cử.

*** Quy định về số dư và danh sách bầu cử**

1. Danh sách bầu cử: gồm những người ứng cử, những người được đề cử đã được đại hội biểu quyết thông qua.

2. Số lượng ứng cử viên trong danh sách bầu cử bằng hoặc nhiều hơn số lượng cần bầu do đại hội quyết định. **Danh sách bầu cử do Ban Chấp hành cấp triệu tập chuẩn bị là danh sách không có số dư.**

Nếu nhiều hơn thì số lượng không quá 15% so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành được đại hội biểu quyết thông qua và không quá 25 % so với số lượng ủy viên Ban Thường vụ được bầu.

Trường hợp cần bầu lấy số lượng một người thì danh sách bầu cử là hai người. Trong trường hợp này, cấp triệu tập đại hội chỉ nên lựa chọn giới thiệu một người; trường hợp cần bầu lấy số lượng hai người thì danh sách bầu cử tối đa ba người. Danh sách bầu cử do Ban Chấp hành cấp triệu tập chuẩn bị là danh sách không có số dư.

Trường hợp cấp triệu tập đại hội đề cử một người và tại đại hội có người ứng cử, được đề cử thêm vượt quá hai người thì đoàn chủ tịch biểu quyết giơ tay hoặc lấy phiếu xin ý kiến đại hội về người ứng cử, được đề cử thêm tại đại hội để lựa chọn nhân sự lập danh sách bầu cử tối đa là hai người.

3. Danh sách bầu cử được xếp thứ tự theo vần A, B, C,... nếu có nhiều người trùng tên thì xếp theo họ, nếu trùng cả họ thì xếp theo tên đệm, nếu cả ba dữ kiện trên đều trùng thì người có tuổi đời cao hơn được xếp lên trên.

4. Biểu quyết một lần cả danh sách hoặc biểu quyết từng người trong danh sách do đại hội quyết định.

*** Về phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ**

1. Đối với hình thức bầu bằng biểu quyết giơ tay (giơ thẻ):

a) Biểu quyết chỉ hợp lệ khi người bầu giơ tay (giơ thẻ) một lần trong trường hợp bầu một lần cả danh sách hoặc giơ tay (giơ thẻ) một lần cho mỗi người trong danh sách trong trường hợp biểu quyết bầu từng người.

b) Biểu quyết giơ tay (giơ thẻ) không hợp lệ khi người bầu giơ cả hai tay (giơ từ hai thẻ trở lên), giơ tay (giơ thẻ) nhiều lần (trong trường hợp bầu từng người trong danh sách); không bầu ai trong danh sách bầu cử (đối với trường hợp danh sách có từ hai người trở lên).

2. Đối với bầu bằng bỏ phiếu kín:

a) Phiếu được in họ tên của những người trong danh sách bầu cử đã được đại hội thông qua, có đóng dấu của Ban Chấp hành cấp triệu tập ở góc trên bên trái phiếu bầu.

b) Phiếu hợp lệ là phiếu do Tổ/ Ban bầu cử phát ra, phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu. Trường hợp danh sách bầu cử chỉ có một người, nếu người bầu không đồng ý thì phiếu bầu đó vẫn là phiếu hợp lệ.

c) Phiếu không hợp lệ: là phiếu không do Ban bầu cử phát ra, phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu (đối với trường hợp danh sách bầu từ hai người trở lên); phiếu gạch giữa 2 tên ứng cử viên; phiếu ký tên người bầu hoặc có dấu hiệu đánh dấu khác (dùng nhiều loại mực, dùng mực đỏ...)

*** Tính kết quả bầu cử**

- Kết quả bầu cử chỉ được công nhận khi đại hội có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập tham dự.

- Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu hợp lệ của trên 50% đại biểu so với tổng số đại biểu được triệu tập dự đại hội và được tính từ cao xuống thấp, lấy đến số lượng cần bầu.

- Đối với bầu Ban Chấp hành tại Đại hội: Trường hợp đại biểu bị bác tư cách, đại biểu là ủy viên Ban chấp hành cấp triệu tập, đại biểu được chỉ định, đại biểu được bầu vắng mặt suốt thời gian Đại hội mà không có đại biểu dự khuyết thay thế thì kết quả bầu cử được tính trên số đại biểu triệu tập trừ đi số đại biểu vắng mặt trong suốt thời gian Đại hội và đại biểu bị bác tư cách.

- Đối với bầu Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt tại kỳ họp thứ nhất của Ban chấp hành: Trường hợp ủy viên Ban chấp hành vắng mặt trong suốt thời gian diễn ra hội nghị thì kết quả bầu cử vẫn tính trên tổng số ủy viên Ban chấp hành.

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ HUYỆN GIA LÂM
LẦN THỨ XXI**